

HIỆP HỘI TƯ VẤN
XÂY DỰNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18D/2026/QĐ-VECAS

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế thi đua khen thưởng, kỷ luật

HIỆP HỘI TƯ VẤN XÂY DỰNG VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định 126/2024/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về Tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hiệp hội Tư vấn Xây dựng Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-BNV ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2026/NQ-VECAS ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Ban Chấp hành Hiệp hội;

Theo đề nghị của Tổng Thư ký Hiệp hội.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Quy chế thi đua khen thưởng, kỷ luật của Hiệp hội Tư vấn Xây dựng Việt Nam.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Tổng Thư ký, Chánh Văn phòng Hiệp hội, Phụ trách kế toán, Hội viên Hiệp hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Ủy viên BCH;
- Lưu VT, VP.

TM.BAN CHẤP HÀNH

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Duyên

QUY CHẾ THI ĐUA KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 18D/2026/QĐ-VECAS
ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Hiệp hội Tư vấn Xây dựng Việt Nam)*

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật và đối tượng áp dụng là tổ chức, cá nhân trong phạm vi Hiệp hội Tư vấn Xây dựng Việt Nam.

Điều 2. Mục tiêu thi đua, khen thưởng

Nhằm động viên, khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong Hiệp hội phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Ghi nhận công lao, thành tích của cá nhân, tập thể trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng và phát triển Hiệp hội, góp phần xây dựng Tổ quốc.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

3.1. Nguyên tắc thi đua: Tự nguyện, tự giác, công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

3.2. Nguyên tắc khen thưởng: Công khai, dân chủ, công bằng, kịp thời và chính xác.

3.3. Việc khen thưởng phải căn cứ vào nội dung, tiêu chuẩn, tiêu chí, quy định của các cấp khen thưởng; căn cứ vào mức độ thành tích đạt được.

3.4. Việc khen thưởng thuộc thẩm quyền của Hiệp hội có thể được thực hiện bằng hình thức vinh danh hoặc vật chất, biểu trưng phù hợp điều kiện và quy định của Hiệp hội.

Điều 4. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Hiệp hội

4.1. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Hiệp hội do Hiệp hội quyết định thành lập, Chủ tịch Hiệp hội là Chủ tịch Hội đồng.

4.2. Hội đồng Thi đua, khen thưởng có quyền hạn:

- Xét, đề nghị tặng thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Hiệp hội đối với tập thể và cá nhân thuộc Văn phòng và các tổ chức thuộc Hiệp hội;

- Xét, đề nghị khen thưởng các hình thức khen thưởng của Hiệp hội đối với tập thể và cá nhân thuộc Hội viên tổ chức và hội viên cá nhân;

- Xét, đề nghị lên cấp trên khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc Hiệp hội theo qui định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi đua khen thưởng của các cấp có thẩm quyền (Chính phủ, Bộ ngành, địa phương...);

4.3. Hội đồng Thi đua, khen thưởng chịu trách nhiệm công tác thi đua khen thưởng của Hiệp hội. Tổng Thư ký là thường trực Hội đồng, có trách nhiệm giúp Chủ tịch Hội đồng, Hội đồng Thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng, trình Hội đồng xem xét quyết định hoặc trình cấp trên, cấp có thẩm quyền quyết định.

4.4. Trường hợp Hiệp hội tổ chức các cuộc thi Giải thưởng chất lượng thiết kế công trình xây dựng, giải thưởng chuyên môn hoặc hình thức khác (nếu có), việc xét và trao tặng giải thưởng sẽ theo quy chế, quy định của giải thưởng.

CHƯƠNG II

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 5. Danh hiệu thi đua, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua cấp Nhà nước

5.1. Danh hiệu thi đua

a) Đối với cá nhân: Danh hiệu Chiến sĩ thi đua Toàn quốc

b) Đối với tập thể: (1) Cờ thi đua của Chính phủ; (2) Tập thể lao động xuất sắc.

5.2. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua

Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua do Nhà nước trao tặng theo quy định tại Luật Thi đua khen thưởng; Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng của Chính phủ; các văn bản hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng của các Bộ ngành liên quan.

Điều 6. Danh hiệu thi đua, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua trong Hiệp hội

Danh hiệu thi đua, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua quy định tại điều này đối với Văn phòng Hiệp hội và Tổ chức thuộc Hiệp hội; Danh hiệu thi đua được xét tặng hàng năm (mỗi năm một lần).

6.1. Danh hiệu thi đua

a) Đối với cá nhân: Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; Danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Đối với tập thể: Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

6.2. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua

a) Đối với cá nhân

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

- Là cá nhân tiêu biểu trong số các cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”
- Có sáng kiến đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động mang lại hiệu quả thiết thực đối với công tác của đơn vị.

2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, qui định của Hiệp hội
- Có phẩm chất đạo đức tốt
- Có thời gian làm việc đủ 10 tháng trong một năm (trừ trường hợp nghỉ thai sản). Trường hợp cá nhân nghỉ việc từ 40 ngày trở lên trong một năm thì không xét thi đua.

b) Đối với tập thể

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện đúng Điều lệ và các qui định của Hiệp hội
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao
- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

CHƯƠNG III

HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 7. Hình thức và Tiêu chuẩn khen thưởng

7.1. Hình thức và Tiêu chuẩn khen thưởng cấp Nhà nước, Bộ ngành, chính quyền địa phương

- Đối tượng, tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước thực hiện theo qui định của Luật thi đua, khen thưởng; Nghị định hướng dẫn thi hành Luật thi đua, khen thưởng của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Đối tượng, tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng của các Bộ, ngành, chính quyền địa phương thực hiện theo qui định tại các văn bản hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng của các Bộ, ngành, chính quyền địa phương.

7.2. Hình thức khen thưởng của Hiệp hội:

Hiệp hội có các hình thức khen thưởng như sau:

- a) Tặng Giấy khen của Hiệp hội khen thưởng thường xuyên hàng năm cho tập thể và cá nhân đạt thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của đơn vị, góp phần xây

dựng và phát triển Hiệp hội.

b) Tặng Bằng vinh danh khen thưởng quá trình hoạt động cho các Hội viên tập thể và vinh danh cá nhân có nhiều đóng góp xây dựng và phát triển Hiệp hội.

c) Giải thưởng chất lượng thiết kế công trình xây dựng “VECAS AWARD” và một số hình thức khác (nếu có).

7.3. Tiêu chuẩn khen thưởng của Hiệp hội:

a) Tiêu chuẩn tặng Giấy khen

1. Khen thưởng cho Hội viên tập thể, đạt các tiêu chuẩn:

- Hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất trong năm;
- Tuân thủ qui định pháp luật;
- Tham gia có hiệu quả các chương trình hoạt động của Hiệp hội; hoàn thành nghĩa vụ hội phí đầy đủ, liên tục 2 năm tính đến năm đề nghị khen thưởng. Đối với hội viên mới gia nhập Hiệp hội cần có thời gian tối thiểu 12 tháng tham gia Hiệp hội.

2. Khen thưởng cho đơn vị thuộc Hội viên tập thể có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh tại đơn vị, được đơn vị đề nghị Hiệp hội khen thưởng.

3. Khen thưởng cho các cá nhân tiêu biểu thuộc Hội viên tập thể có thành tích xuất sắc, đạt các tiêu chuẩn:

- Đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc
- Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và hoàn thành nhiệm vụ xuất sắc nhiệm vụ, được đơn vị đề nghị Hiệp hội khen thưởng.

4. Hội viên cá nhân tham gia tích cực và có hiệu quả các chương trình hoạt động của Hiệp hội.

b) Tiêu chuẩn khen thưởng quá trình hoạt động

- Tặng Bằng vinh danh quá trình hoạt động cho các Hội viên tập thể có thành tích tham gia xây dựng và phát triển Hiệp hội từ 10 năm trở lên.

- Tặng Bằng vinh danh những cá nhân có công thành lập và xây dựng Hiệp hội hoặc thành tích xuất sắc góp phần xây dựng và phát triển Hiệp hội (là Lãnh đạo, nguyên là Lãnh đạo hội viên tổ chức; Hội viên cá nhân xuất sắc).

Điều 8. Thẩm quyền quyết định khen thưởng của Hiệp hội

8.1. Hiệp hội có thẩm quyền quyết định tặng Giấy khen, Bằng vinh danh của Hiệp hội, công nhận các danh hiệu Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động tiên tiến đối với Văn phòng, các tổ chức thuộc Hiệp hội. Ban Thường vụ có thẩm quyền quyết định khen thưởng của Hiệp hội.

8.2. Hiệp hội có trách nhiệm xem xét, trình các Bộ ngành như Bộ Nội vụ, Bộ Xây dựng, Bộ Ngoại giao khen thưởng hoặc đề nghị các Bộ ngành trình cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với cá nhân và tập thể thuộc Hiệp hội.

8.3. Hình thức khen thưởng bằng tiền dành cho tập thể và cá nhân thuộc Văn phòng Hiệp hội được trích từ kinh phí hoạt động của Hiệp hội. Mức thưởng do Hội đồng Thi đua khen thưởng Hiệp hội quyết định tùy theo khả năng tài chính của Hiệp hội.

8.4. Hình thức khen thưởng của Hiệp hội dành cho tập thể và cá nhân thuộc tổ chức thuộc Hiệp hội do đơn vị quyết định.

Điều 9. Hồ sơ và quy trình xét khen thưởng

9.1. Quy trình xét khen thưởng

Hàng năm Hiệp hội có văn bản hướng dẫn các đơn vị về công tác thi đua khen thưởng, về hình thức khen thưởng, tiêu chuẩn, nội dung khen thưởng. Quy trình đề nghị xét khen thưởng thực hiện như sau:

a) Đối với khen thưởng dành cho các đơn vị Hội viên

Đơn vị lập hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Hiệp hội. Thường trực thi đua khen thưởng Hiệp hội tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, tổng hợp các dữ liệu làm cơ sở đánh giá thành tích của tập thể và các cá nhân của Hội viên, lập tờ trình kèm danh sách các tập thể và các cá nhân của Hội viên, hội viên cá nhân, đề nghị Hội đồng Thi đua khen thưởng Hiệp hội xem xét quyết định.

Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng Thi đua khen thưởng, Ban Thường vụ xem xét, quyết định khen thưởng.

b) Đối với khen thưởng dành cho Văn phòng và các tổ chức thuộc Hiệp hội

Văn phòng Hiệp hội và các tổ chức thuộc Hiệp hội đánh giá thành tích của tập thể và cá nhân, đề nghị Hội đồng Thi đua khen thưởng xem xét quyết định. Tùy theo hình thức khen thưởng và theo qui định tại Điều 8 Quy chế này, Hội đồng Thi đua khen thưởng Hiệp hội quyết định mức, hình thức thưởng.

9.2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng trong phạm vi Hiệp hội

a) Đối với Hội viên tập thể:

Các đơn vị gửi 01 bộ hồ sơ về Hiệp hội đề nghị tặng Giấy khen cho các tập thể và cá nhân (gửi bằng email) bao gồm:

- Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua, khen thưởng của đơn vị.

Hội đồng Thi đua khen thưởng Hiệp hội xét khen thưởng dựa trên bản báo cáo của đơn vị. Các đơn vị chịu trách nhiệm trước Hiệp hội, pháp luật và cấp đề nghị khen thưởng về tính chính xác, đúng đắn của số liệu, hồ sơ đề nghị khen thưởng.

b) Đối với Văn phòng Hiệp hội, tổ chức thuộc Hiệp hội

Văn phòng Hiệp hội, tổ chức thuộc Hiệp hội xét, trình Hội đồng thi đua khen thưởng công nhận các danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” cho tập thể, danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho cá nhân.

Hồ sơ khen thưởng do Văn phòng Hiệp hội đề nghị gồm Biên bản họp của Văn phòng và tổ chức thuộc Hiệp hội, tờ trình của Văn phòng kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị công nhận đạt các danh hiệu.

c) Đối với Hội viên cá nhân: các nhân gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Văn phòng Hiệp hội để tổng hợp, trình Hội đồng xét tặng khen thưởng.

9.3. Hồ sơ và quy trình xét khen thưởng cấp Nhà nước và cấp Bộ ngành, chính quyền địa phương.

Hồ sơ và qui trình xét khen thưởng cấp Nhà nước, cấp Bộ ngành, chính quyền địa phương thực hiện theo qui định của pháp luật về thi đua, khen thưởng; văn bản hướng của các Bộ, ngành, chính quyền địa phương. Hiệp hội sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể các đơn vị về thủ tục đề nghị khen thưởng.

Điều 10. Thời gian xét khen thưởng

10.1. Đối với khen thưởng hàng năm trong phạm vi Hiệp hội:

Khen thưởng hàng năm được thực hiện trong Quý I năm sau. Hiệp hội gửi văn bản hướng dẫn các đơn vị về hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Hiệp hội.

10.2. Đối với hình thức tặng Bằng vinh danh khen thưởng quá trình hoạt động cho các Hội viên tập thể có thành tích tham gia xây dựng và phát triển Hiệp hội từ 10 năm trở lên và vinh danh cá nhân có nhiều đóng góp xây dựng và phát triển Hiệp hội, Hiệp hội xét và tổ chức trao tặng vào dịp tổ chức các Hội nghị của Hiệp hội hoặc trực tiếp tại đơn vị.

CHƯƠNG IV KỶ LUẬT

Điều 11. Kỷ luật

11.1 Tổ chức thuộc Hiệp hội, Hội viên vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Hiệp hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: Khiển trách, cảnh cáo, khai trừ.

Trường hợp gây thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

11.2. Thẩm quyền quyết định kỷ luật.

Ban Thường vụ Hiệp hội xem xét, quyết định việc kỷ luật. Tùy trường hợp cụ thể, Ban Thường vụ xét quyết định kỷ luật hoặc báo cáo xin ý kiến Ban Chấp hành Hiệp hội.

11.3. Trình tự: Văn phòng Hiệp hội tổng hợp, báo cáo; Tổng Thư ký trình Ban Thường vụ xem xét, quyết định kỷ luật.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Điều khoản thi hành

12.1. Quy chế Thi đua, khen thưởng, kỷ luật của Hiệp hội Tư vấn Xây dựng Việt Nam có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành.

12.2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với sự thay đổi của pháp luật và tình hình thực tế của Hiệp hội.

TM. BAN CHẤP HÀNH

CHỦ TỊCH

BAN
CHẤP HÀNH
HIỆP HỘI TƯ VẤN XÂY DỰNG VIỆT NAM

Nguyễn Thị Duyên

